

**BAN TỔ CHỨC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC
TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ DỊCH VỤ VĂN HÓA TÂY ĐÔ KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ TIỀM
NĂNG NÊN THAM KHẢO BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY TRƯỚC KHI QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ THAM
GIÁ ĐẤU GIÁ.**

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN CỦA SCIC

TẠI

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ DỊCH VỤ VĂN HÓA TÂY ĐÔ



❖ **Tổ chức bán cổ phần**

Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước – Chi nhánh Khu vực phía nam
Tầng 03 Tòa nhà ITAXA số 126 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 6, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (84-8) 299 2082 Fax: (84-8) 299 2085

VISecurities

CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ

❖ **Tổ chức tư vấn**

Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam tại TP.HCM
Số 9 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM
Điện thoại: (84-8) 3915 2930 Fax: (84-8) 3915 2931

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ DỊCH VỤ VĂN HÓA TÂY ĐÔ

*Giấy Chứng nhận ĐKKD số 1800531192 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Cần Thơ cấp,
đăng ký lần đầu ngày 22/09/2003. Đăng ký thay đổi và cấp lại lần 7 ngày 19/10/2010*

CHÀO BÁN CỔ PHẦN THUỘC TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC (SCIC)

Tên Công ty : Công ty Cổ phần Sách và Dịch Vụ Văn Hóa Tây Đô
Vốn điều lệ hiện tại : 30.000.000.000 đồng
Tổng số cổ phần : 3.000.000 cổ phần

Thông tin về đợt chào bán

Tên cổ phiếu chào bán : Công ty Cổ phần Sách và Dịch Vụ Văn Hóa Tây Đô
Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần.
Tổng số lượng chào bán : 459.855 cổ phần (chiếm 15,33% vốn điều lệ)
Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá: 4.598.550.000 đồng

TỔ CHỨC TƯ VẤN:

Tên công ty : **Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam**
Trụ sở chính : 59 Quang Trung, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
Điện thoại : (84-4) 3944 5888 Fax: (84-4) 3944 5889
Chi nhánh : Số 9 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại : (84-8) 3915 2930 Fax: (84-8) 3915 2931
Website : www.vise.com.vn

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:

Tên công ty : **Công Ty TNHH Kiểm toán Mỹ**
Địa chỉ : 81 Châu Văn Liêm, Phường An Lạc, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.
Điện thoại : (84-710) 3 817 710
E-mail : (84-710) 3 817 701

MỤC LỤC

I.	CĂN CỨ PHÁP LÝ.....	1
II.	CÁC NHÂN TỐ RỦI RO.....	2
1.	Rủi ro về kinh tế.....	2
2.	Rủi ro lạm phát.....	2
3.	Rủi ro về luật pháp.....	2
4.	Rủi ro về đặc thù của ngành.....	3
5.	Rủi ro quản lý.....	3
6.	Rủi ro của đợt chào bán.....	3
7.	Rủi ro khác.....	3
III.	NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	4
1.	Tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Sách và dịch vụ văn hóa Tây Đô.....	4
2.	Tổ chức tư vấn: CN CTCP Chứng khoán Quốc tế Việt Nam tại TP.HCM.....	4
IV.	CÁC KHÁI NIỆM.....	4
V.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY.....	5
1.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	5
2.	Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý Công ty.....	6
3.	Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty trở lên.....	8
4.	Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ.....	8
5.	Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức xin chào bán, những công ty mà tổ chức chào bán đang giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối với tổ chức chào bán.....	9
6.	Hoạt động kinh doanh.....	9
7.	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 03 năm gần nhất.....	12
8.	Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành.....	14
9.	Chính sách đối với người lao động.....	15
10.	Chính sách cổ tức.....	17
11.	Tình hình hoạt động tài chính.....	17
12.	Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát.....	21
13.	Tài sản.....	26
14.	Kế hoạch kinh doanh năm 2010-2012.....	26

15. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức	29
16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức chào bán.....	29
17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến việc chào bán	29
VI. THÔNG TIN VỀ VIỆC ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN.....	29
1. Những thông tin cơ bản về việc đấu giá	29
2. Mục đích của việc chào bán.....	29
3. Địa điểm công bố thông tin	30
4. Đăng ký mua cổ phần	30
5. Lập và nộp phiếu tham dự đấu giá.....	32
6. Địa điểm, thời gian tổ chức đấu giá.....	32
VII. PHỤ LỤC	33

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Nghị định số 109/2007/NĐ-CP ngày 26/06/2007 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;
- Thông tư số 146/2007/TT-BTC ngày 06/12/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số vấn đề về tài chính khi thực hiện chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần theo quy định tại Nghị định số 109/2007/NĐ-CP ngày 26/06/ 2007 của Chính phủ;
- Nghị định 09/2009/NĐ-CP ngày 05/02/2009 của Chính phủ về Quy chế quản lý tài chính của công ty nhà nước và quản lý vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp khác;
- Thông tư 242/2009/TT-BTC ngày 30/12/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều tại Quy chế quản lý tài chính của công ty nhà nước và quản lý vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp khác;
- Quyết định số 19/QĐ-ĐTKDV.HĐQT ngày 01/6/2009 của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước ban hành Quy chế bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước tại doanh nghiệp;
- Quyết định số 322/QĐ-TCT ngày 27/07/2011 của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước về việc bán đấu giá cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Sách và Dịch vụ văn hoá Tây Đô;
- Hợp đồng kinh tế số HĐĐG21/2010/VIS10-TVDN ngày 09/07/2010 giữa Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam tại TP.HCM với Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước – Chi nhánh Khu vực phía Nam về dịch vụ tư vấn và tổ chức bán đấu giá cổ phần của SCIC tại Công ty Cổ phần Sách Dịch vụ văn hoá Tây Đô;

II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro về kinh tế

Kinh tế tăng trưởng cao là nhân tố quan trọng thúc đẩy tốc độ phát triển của tất cả các ngành nghề trong nền kinh tế. Những năm vừa qua, Việt Nam có tốc độ tăng trưởng kinh tế khá cao trong các năm từ 2002-2007 (cụ thể : năm 2002 GDP tăng 7,04%, năm 2003 GDP tăng 7,23%; năm 2004 GDP tăng 7,7%, năm 2005 GDP tăng 8,4%, năm 2006 GDP tăng 8,17%, năm 2007 GDP tăng 8,48%) . Trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế thế giới, Việt Nam vẫn đạt mức tăng trưởng ở mức GDP 6,23% trong năm 2008, và 5,32% trong năm 2009, tuy giảm so với các năm trước nhưng đây là một thành tựu lớn, tạo điều kiện thuận lợi để giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm trật tự an toàn xã hội đối với Việt Nam.

Năm 2010 nền kinh tế Việt Nam đã có những bước hồi phục tốt và cũng là bước đệm phát triển mạnh hơn cho các năm tiếp theo với mức tăng trưởng GDP là 6,78% so với năm 2009. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) sáu tháng đầu năm 2011 ước tính tăng 5,57% so với cùng kỳ năm 2010, trong đó quý I tăng 5,43%; quý II tăng 5,67%.

2. Rủi ro lạm phát

Trong những năm vừa qua, tỷ lệ lạm phát của Việt Nam luôn ở mức khá cao, Chỉ số giá tiêu dùng CPI năm 2007 tăng 12,63%, năm 2008 tăng 19,89%, năm 2009 tăng 6,88%, năm 2010 là 9,19% (nguồn: Tổng cục thống kê). Lạm phát tăng cao sẽ ảnh hưởng tiêu cực cho toàn bộ nền kinh tế. Đối với các doanh nghiệp, lạm phát tăng cao sẽ đẩy giá các chi phí đầu vào tăng lên, ảnh hưởng đáng kể đến khả năng sinh lời của doanh nghiệp. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân sáu tháng đầu năm 2011 tăng 16,03% so với bình quân cùng kỳ năm 2010.

3. Rủi ro về luật pháp

Công ty hiện hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, hoạt động của Công ty chịu sự chi phối bởi các quy định trong các văn bản pháp luật về hoạt động của công ty cổ phần, chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Tuy nhiên, đến thời điểm hiện nay, các văn bản pháp luật quy định về hoạt động của Công ty cổ phần cũng như các văn bản pháp luật về thị trường chứng khoán chưa thực sự hoàn thiện, khả năng các văn bản pháp luật này được điều chỉnh là cao. Những thay đổi trong các văn bản này ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty cũng như

tâm lý nhà đầu tư và giá cả chứng khoán giao dịch trên thị trường, trong đó có cổ phiếu của Công ty.

4. Rủi ro về đặc thù của ngành

Hoạt động trong lĩnh vực xuất bản, phân phối tiêu thụ sản phẩm sách, thiết bị văn phòng phẩm... các công ty phải đối mặt với nạn in sách lậu; đây là rủi ro lớn nhất và gây thiệt hại cho cả Công ty và người tiêu dùng, hoạt động này còn diễn ra rất phổ biến ở nhiều cơ sở tư nhân. Hiện tại việc bảo vệ quyền tác giả, tác phẩm còn nhiều hạn chế, chưa thật hiệu quả; do vậy sách in lậu vẫn được bán tràn lan trên thị trường. Sách in lậu được làm giống với sách thật, nhưng chất lượng in ấn kém; giá sách in lậu thường rẻ hơn 30 tới 50% so với sách có bản quyền nên dễ tiêu thụ trên thị trường, ảnh hưởng tới tình hình tiêu thụ sản phẩm của Công ty.

5. Rủi ro quản lý

Quản lý và nguồn nhân lực là một nhân tố quan trọng đối với doanh nghiệp, tác động đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty. Cán bộ quản lý của công ty hiện nay có kinh nghiệm lâu năm trong ngành, cùng những chính sách cho người lao động khá tốt giúp cho công ty giảm thiểu được những rủi ro về quản lý.

6. Rủi ro của đợt chào bán

Quan hệ cung cầu của thị trường ảnh hưởng rất lớn đến giá cổ phiếu, mối quan hệ cung cầu phụ thuộc vào các yếu tố mang tính kinh tế và cả yếu tố tâm lý của nhà đầu tư. Vì vậy, có thể xảy ra khả năng không bán hết số lượng cổ phần chào bán đấu giá. Tuy nhiên, với mức giá khởi điểm chào bán hợp lý, Công ty tin tưởng vào sự thành công của đợt chào bán.

7. Rủi ro khác

Các rủi ro khác như thiên tai, dịch họa, ... là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty.

III. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức phát hành:

Công ty Cổ phần Sách và Dịch Vụ Văn Hóa Tây Đô

Đại diện: Ông Nguyễn Minh Hùng

Chức vụ: Giám đốc Công ty Cổ phần Sách và Dịch Vụ Văn Hóa Tây Đô.

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

2. Tổ chức tư vấn:

Chi nhánh CTCP Chứng khoán Quốc tế Việt Nam tại TP.HCM

Đại diện: Ông Tạ Quốc Dũng

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cân trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Sách và Dịch vụ văn hoá Tây Đô cung cấp.

IV. CÁC KHÁI NIỆM

Các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong bản công bố thông tin này có nội dung như sau:

CNĐKKD	: Chứng nhận đăng ký kinh doanh
HĐQT	: Hội Đồng Quản Trị
BKS	: Ban Kiểm Soát
BDH	: Ban Điều hành
CBCNV	: Cán bộ công nhân viên
BCTC	: Báo cáo tài chính
SXKD	: Sản xuất kinh doanh
DTT	: Doanh thu thuần
ROA	: Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng Tài sản
ROE	: Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu
Công ty	: Công ty cổ phần Sách và Dịch vụ văn hoá Tây Đô
VIS	: Chi nhánh CTCP Chứng khoán Quốc tế Việt Nam tại TP.HCM

V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty cổ phần Sách và Dịch vụ văn hóa Tây đô tiền thân là Quốc doanh phát hành sách được thành lập từ năm 1976. Vào năm 1989 đơn vị làm ăn kém hiệu quả, nợ động ngân hàng cao, không có khả năng thanh toán nên Ủy ban Nhân dân tỉnh Cần Thơ đã ban hành quyết định giải thể công ty.
- Đến tháng 8/1993, do yêu cầu quản lý văn hóa phẩm theo hệ thống ngành để giảm thiểu các tệ nạn văn hóa phẩm đồi trụy, nên Ủy Ban nhân dân tỉnh Cần Thơ (nay là thành phố Cần Thơ) ra quyết định số 1743/QĐ-UBT ngày 30/8/1993 để thành lập lại công ty với hình thức là đơn vị sự nghiệp có thu, với đơn vị chủ quản trực tiếp là Sở Văn Hóa Thông Tin Cần Thơ.
- Ngày 28/7/2003 Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Cần Thơ ra quyết định số 2579/QĐ.CT chuyển Công ty thành Công ty Cổ phần sách và dịch vụ Văn Hóa Tây Đô và hoạt động cho đến hôm nay.

1.2. Giới thiệu về Công ty

- Tên Công ty : Công ty cổ phần Sách và Dịch Vụ Văn Hóa Tây Đô
- Trụ sở : số 29 Phan Đình Phùng, P. Tân An , Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
- Điện thoại : 071-822 077 . 820 616 . 811 066 Fax: 071-822 077
- GCNĐKKD : Giấy Chứng nhận ĐKKD số 1800531192 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Cần Thơ cấp, đăng ký lần đầu ngày 22/9/2003. Đăng ký thay đổi và cấp lại lần 7 ngày 19/10/2010
- Vốn điều lệ : 30.000.000.000 đồng (ba mươi tỷ đồng chẵn).
- Ngành nghề kinh doanh của Công ty:
 - Đại lý Phát hành các loại sách, các loại ấn phẩm phục vụ chuyên ngành giáo dục;
 - Kinh doanh các thiết bị giáo dục, thiết bị âm thanh, nghe nhìn, thiết bị điện tử thiết bị văn phòng;
 - Kinh doanh văn hoá phẩm, văn phòng phẩm;
 - Sản xuất và phát hành băng nhạc Audio- Video, in tráng ảnh màu.

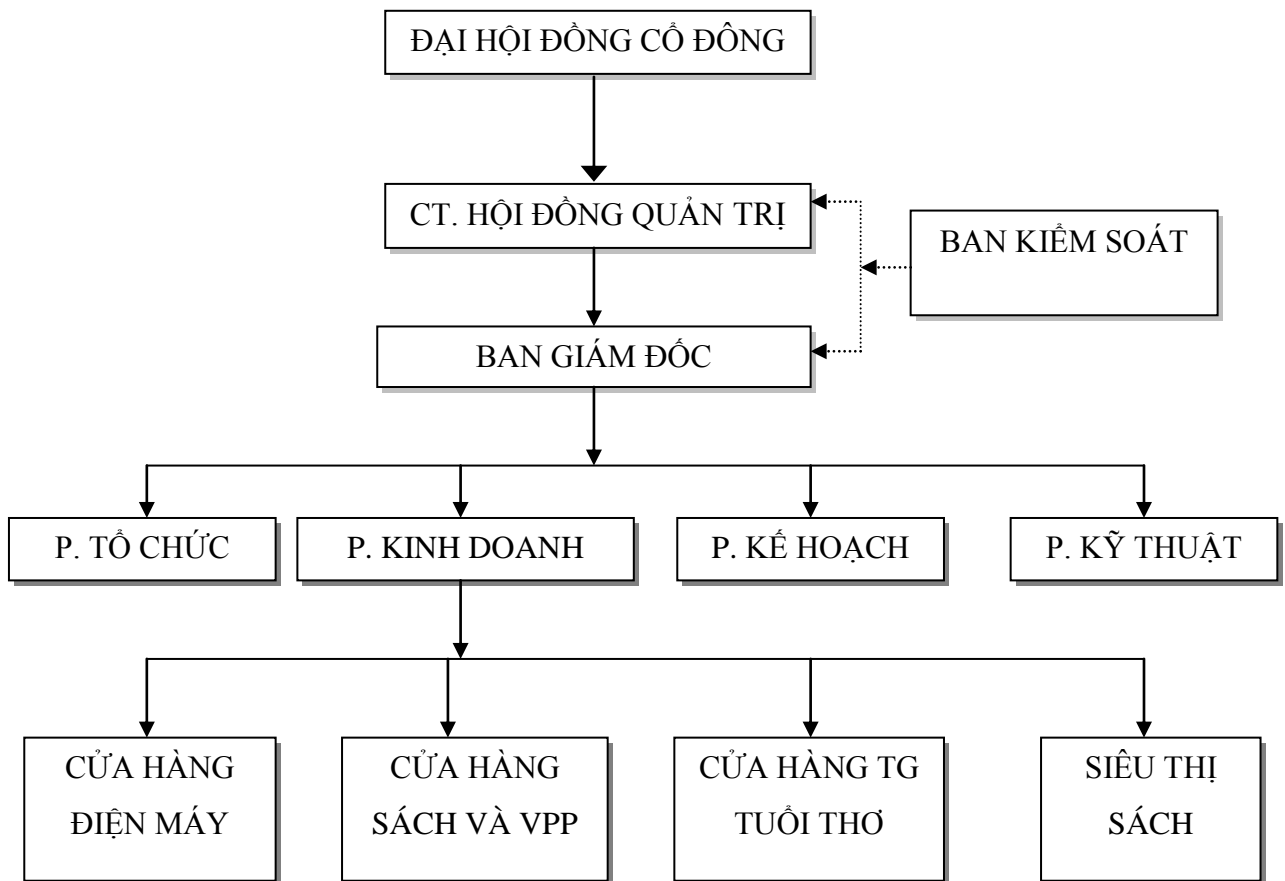
1.3. Cơ cấu vốn cổ phần

Cơ cấu vốn cổ phần của Công ty Cổ phần Sách và Dịch vụ văn hoá Tây Đô tại thời điểm 31/12/2010

Stt	Cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%) sở hữu
1.	Trong nước:		
	- <i>Vốn Nhà nước (SCIC)</i>	459.855	15,33
	- <i>Trong Công ty</i>	1.409.583	46,99
	- <i>Ngoài Công ty</i>	1.130.562	37,69
2.	Nước ngoài:	-	-
Tổng		3.000.000	100%
1.	Cá nhân	1.409.583	46,99
2.	Tổ chức	1.590.417	53,01
Tổng cộng		3.000.000	100%

Nguồn: Danh sách Cổ đông CTCP Sách và Dịch Vụ Văn Hóa Tây Đô

2. Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý Công ty



Bộ máy quản lý của Công ty được tổ chức một cách hợp lý nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty ổn định và đảm bảo quyền lợi cho toàn bộ các cổ đông.

- **Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, có quyền quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Luật pháp và Điều lệ do Công ty quy định.

- **Hội Đồng Quản Trị**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị đặt ra các quy định, các chính sách về quản lý một số lĩnh vực kinh doanh quan trọng của công ty. Hội đồng quản trị còn thường xuyên giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh. Hội đồng quản trị tại Công ty gồm 06 thành viên.

- **Ban Kiểm soát**

Ban Kiểm soát của Công ty gồm 01 thành viên, là cơ quan kiểm tra hoạt động tài chính của Công ty, giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán, hoạt động của hệ thống kiểm tra và kiểm toán nội bộ của Công ty. Ban Kiểm soát thẩm định BCTC hàng năm, kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến hoạt động tài chính hoặc theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông lớn. Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của chứng từ, sổ sách kế toán, BCTC và hoạt động của hệ thống kiểm tra kiểm soát nội bộ.

- **Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc của Công ty gồm 03 Giám Đốc do Chủ tịch HĐQT Công ty bổ nhiệm, quản lý điều hành các công việc hàng ngày của Công ty.

Giám đốc chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc điều hành kinh doanh theo các chỉ tiêu được giao, sử dụng và phân công lao động hợp lý, trực tiếp phụ trách công tác tổ chức nhân sự, công tác tài chính và đối ngoại.

- **Các bộ phận trực thuộc Ban Giám đốc**

- Phòng Tổ chức
- Phòng Kinh doanh
- Phòng Kế Toán
- Phòng Kỹ thuật

3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty trở lên

Stt	Tên cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1.	Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước (đại diện nắm giữ: bà Nguyễn Thị Thêu)	459.855	15,33%
2.	Tổng Công ty VH Sài Gòn	160.150	5,34%
3.	Nguyễn Thị Thu	1.150.103	38,34%
4.	CT Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông	222.579	7,42%
5.	CTCP Đầu tư Phát triển Thương mại Viễn Đông	445.179	14,84%
6.	CTCP Mai Lan	222.579	7,42%
7.	Mai Thị Trúc Giang	204.747	6,82%
	Tổng cộng	2.865.192	95,5%

Nguồn: Danh sách Cổ đông CTCP Sách và Dịch Vụ Văn Hóa Tây Đô

4. Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1.	Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước (đại diện nắm giữ: bà Nguyễn Thị Thêu)	15A Trần Khánh Dư, Hà Nội	459.855	15,33%
2.	Tổng Công ty VH Sài Gòn	391A Trần Hưng Đạo, Q1, TP HCM	160.150	5,34%
3.	Nguyễn Thị Thu	03 Trần Quý Khoách, Q1, TP HCM	1.150.103	38,34%
4.	Nguyễn Thị Thêu	148/89 đường 3/2, TPCT	89.034	2,97%
5.	Hà Vĩnh Hùng	26 Thủ Khoa Quân, TPCT	45.774	1,53%

Nguồn: Danh sách Cổ đông CTCP Sách và Dịch Vụ Văn Hóa Tây Đô

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức xin chào bán, những công ty mà tổ chức chào bán đang giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối với tổ chức chào bán

Không có

6. Hoạt động kinh doanh

6.1. Sản phẩm, dịch vụ chủ yếu

Hoạt động chính của Công ty tập trung các mảng chính như sau :

- Là đại lý phát hành sách giáo khoa cho các nhà xuất bản Kim Đồng, Nhà xuất bản Trẻ..., phân phối giấy các loại cho Tổng Công ty Giấy Việt Nam.
- Phân phối các ấn phẩm giáo dục, văn phòng phẩm, sổ sách quản lý trong trường học, tạp chí, dụng cụ học sinh, tặng phẩm, đồ chơi trẻ em, lịch các loại...

Cơ cấu sản lượng kinh doanh từng mảng sản phẩm chính như sau:

Chỉ tiêu		2008	2009
Sách giáo khoa	Sản lượng (bản)	193.332	283.331
	Doanh thu (triệu)	3.001	7.055
Ấn phẩm, văn hóa phẩm	Sản lượng (bản)	154.770	194.444
	Doanh thu (triệu)	1.370	3.622
Văn phòng phẩm	Sản lượng (bản)	103.841	759.147
	Doanh thu (triệu)	3.717	8.391
Tổng	Sản lượng (bản)	451.943	1.236.922
	Doanh thu (triệu)	8.088	19.068

Nguồn: CTCP Sách và Dịch Vụ Văn Hóa Tây Đô

6.2. Nguyên vật liệu phục vụ sản xuất

Công ty lấy nguồn sách giáo khoa, ấn phẩm và thiết bị trường học từ các nhà xuất bản lớn trong cả nước. Danh sách các nhà cung cấp hàng hoá cho công ty:

TT	Tên nhà cung cấp	Chủng loại
1.	CTCP Sách TBTH Cần Thơ	Sách giáo khoa
2.	Cty FAHASA	Sách ngoại ngữ, từ điển

TT	Tên nhà cung cấp	Chủng loại
3.	Cty Sách Việt	Sách tham khảo, từ điển
4.	Nhà sách Định Ty	Sách thiếu nhi
5.	Nhà sách Đông Á	Sách thiếu nhi
6.	Nhà sách Hồng Ân	Sách tham khảo, từ điển
7.	Nhà sách Kinh Tế	Sách kinh doanh
8.	Nhà sách Quang Minh	Sách các loại
9.	Nhà sách Thăng Long	Sách pháp luật, chính trị
10.	Nhà sách Thành Nghĩa	Sách tham khảo
11.	Nhà sách Trí Việt	Sách ngoại ngữ, tâm lý, kinh tế
12.	Nhà sách Văn Lang	Sách các loại
13.	Nhà xuất bản Kim Đồng	Truyện tranh, sách thiếu nhi
14.	Nhà xuất bản Chính trị quốc gia	Sách pháp luật, chính trị
15.	Nhà xuất bản Trẻ	Truyện tranh, sách các loại
16.	Nhà xuất bản Giáo dục	Sách tham khảo
17.	Tổng công ty văn hoá Sài Gòn	Sách văn học, từ điển
18.	Công ty An Sinh	Balô, văn phòng phẩm, dụng cụ học sinh
19.	CTCP công nghệ Gamma	Đồ chơi giáo dục
20.	CTCP Phú Thái	Dao cạo gillette, mỹ phẩm
21.	CTCP PT Phần mềm SV-HS	Băng đĩa giáo dục
22.	CTCP Xuất nhập khẩu Bình Tây	Máy tính, văn phòng phẩm
23.	Cty Dân Xuân	Kim tự điển
24.	Cty Hán Minh	Văn phòng phẩm, dụng cụ học sinh
25.	Cty Khoa Tình	Cặp, túi xách
26.	Cty Liên Hiệp	Viết, văn phòng phẩm Thiên Long
27.	Cty Mai Huy	Viết zebra, văn phòng phẩm Maped

TT	Tên nhà cung cấp	Chủng loại
28.	Cty Phúc Mã	Viết artline, văn phòng phẩm
29.	Cty TNHH MTV TMDV Thiên Kiều	Đồ trang sức
30.	Cty TNHH Bến Nghé	Viết, văn phòng phẩm Bến Nghé
31.	Cty TNHH Cali	Băng keo
32.	Cty TNHH Chí Thành	Sổ, bao tập, văn phòng phẩm
33.	Cty TNHH Pilot&Tokai	Viết, mực Pilot
34.	Cty TNHH SXTMDV Tia Sáng	Đồ chơi, tranh ghép hình
35.	Cty TNHH TMDV My Trần	Thú bông, quà lưu niệm
36.	Cty Vafaco	Băng đĩa nhạc
37.	CTCP PTTM Viễn Đông	Tập, giấy

Nguồn: CTCP Sách và Dịch Vụ Văn Hóa Tây Đô

6.3. Chi phí sản xuất

Các loại chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty trong các năm qua như sau:

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	2009		2010		30/6/2011	
	Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT
1. Giá vốn hàng bán	16.955	91,7%	17.201	78,2%	9.330	78,3%
2. Chi phí bán hàng	869	4,7%	1.857	8,4%	1.402	11,8%
3. Chi phí quản lý	1.466	7,9%	2.902	13,2%	2.180	18,3%
Tổng chi phí (1+2+3)	19.290	104,3%	21.960	99,9%	12.912	108,4%
Doanh thu thuần	18.498	100,0%	21.985	100,0%	11.908	100,0%

Nguồn: BCTC kiểm toán 2009, 2010, BCTC 30/06/2011

Giai đoạn 2008 – 2009, tỷ lệ giá vốn hàng bán trên doanh thu thuần của Công ty có nhiều biến động. Năm 2008, tỷ lệ giá vốn hàng bán trên doanh thu thuần là 80%, sang năm 2009 tăng lên 91,6%. Tuy nhiên, qua năm 2010, Công ty đã kiểm soát tốt các yếu tố chi phí đầu vào, dẫn đến tỷ lệ này trên doanh thu giảm xuống còn 78,2%.

6.4. Hoạt động phân phối và chính sách phát triển thị trường

Hệ thống phân phối: hiện tại Công ty thực hiện phân phối qua các kênh sau:

- Chuỗi nhà sách của Công ty và các nhà sách bán lẻ khác trên địa bàn TP. Cần Thơ.
- Khối cơ quan, ban ngành, văn phòng công ty...
- Đối với sản phẩm giấy photo, Công ty thực hiện phân phối các tỉnh Miền Tây.

Chính sách phát triển thị trường:

- Công ty chú trọng duy trì và phát triển thị trường, thị phần về sách và dịch vụ văn hoá trong khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long. Mở rộng mạng lưới bán hàng, cải tiến phương thức kinh doanh và mở rộng thêm một số cửa hàng bán lẻ trong TP và các tỉnh lân cận.
- Triển khai hệ thống tiếp thị giấy photocopy, tập học sinh ra hệ thống phân phối truyền thống các tỉnh Đồng Bằng Sông Cửu Long.
- Đăng ký nhãn hiệu độc quyền.

7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 03 năm gần nhất

7.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2009	Năm 2010	30/6/2011
1.	Tổng giá trị tài sản	38.115	55.156	58.712
2.	Vốn chủ sở hữu	19.501	29.665	28.731
3.	Doanh thu thuần	18.498	21.985	11.908
4.	Lợi nhuận gộp	1.543	4.784	2.578
5.	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh chính (*)	(792)	25	(1.004)
6.	Lợi nhuận trước thuế	(624)	164	(934)
7.	Lợi nhuận sau thuế	(624)	164	(934)

Nguồn: BCTC kiểm toán 2009, 2010, BCTC 30/06/2011

Ghi chú: () Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh chính = Lợi nhuận gộp – (chi phí bán hàng + chi phí quản lý doanh nghiệp)*

➤ **Doanh thu**

Trong năm 2010, nhờ áp dụng tốt chính sách bán hàng: chiết khấu thương mại, nên doanh thu cả năm của Công ty đạt gần 22 tỷ đồng, tăng 18,8% so với năm 2009, trong

đó doanh thu bán hàng hóa chiếm 99,5%, còn lại là doanh thu nội bộ. Tuy nhiên, trong năm 2010 Công ty hoàn trả một số sách cho nhà xuất bản Kim Đồng và Tuổi Trẻ được phản ánh trong khoản mục hàng bán bị trả lại, chiếm 0,2% tổng doanh thu. Năm 2011, Công ty tiếp tục nỗ lực mở rộng quy mô kinh doanh, để đạt kế hoạch là 31 tỷ đồng doanh thu.

➤ **Lợi nhuận**

Do chi phí hoạt động và giá vốn hàng bán cao, nên doanh thu trong 2 năm 2008-2009 không đủ bù đắp chi phí, dẫn đến Công ty lỗ mạnh trong 2 năm này. Năm 2010, nhờ vào nỗ lực phát triển doanh số và tiết kiệm chi phí, Công ty đã đạt được 164 triệu đồng lợi nhuận.

➤ **Tình hình tài sản và nguồn vốn**

Tài sản ngắn hạn của CTCP Sách và Dịch vụ Văn hoá Tây Đô biến động mạnh trong giai đoạn 2008-2010, cụ thể, tỷ lệ khoản mục này trong cơ cấu tổng tài sản tăng từ 19,27% năm 2008 lên 66.1% trong năm 2009, sau đó giảm xuống còn 37,9% trong năm 2010. Trong đó, các khoản phải thu chiếm khoảng 14,9% tổng tài sản và hàng tồn kho chiếm 16.7%.

Do chi phí xây dựng tòa nhà Hòa Bình có số dư khá lớn nên tài sản dài hạn của Công ty chiếm tỷ trọng cao (khoảng 62%) trên tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2010. Trong đó, tài sản cố định hữu hình chiếm tỷ lệ khá thấp khoảng 0,9% trên tổng tài sản và khoảng 1,4% trên tài sản dài hạn. Đây là những con số thấp, điều đó cũng dễ hiểu vì đặc thù Công ty làm đại lý, kinh doanh thương mại nên việc đầu tư vào máy móc, thiết bị không cao. Khoản chi phí xây dựng tòa nhà Hòa Bình có số dư được phản ánh trên khoản mục Xây dựng cơ bản dở dang là 39.9 tỷ đồng, chiếm 60.9% trên tổng giá trị tài sản của toàn Công ty vào thời điểm cuối năm 2010.

Các khoản vay dài hạn của Công ty bao gồm: món nợ vay Tổng Cty Văn hóa Sài Gòn 4,5 tỷ đồng, vay cá nhân bà Nguyễn Thị Thu, chủ tịch Hội đồng quản trị 1,2 tỷ đồng. Khoản tiền này dùng để đầu tư xây dựng, chi phí lãi vay được đưa vào chi phí xây dựng dở dang nên sẽ được khấu hao sau khi công trình đi vào hoạt động.

7.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong những năm qua

a. Thuận lợi

- Công ty hiện có các cửa hàng sách nằm ở vị trí đẹp, ngay trung tâm TP. Cần Thơ, vì vậy rất thuận lợi cho việc quảng bá thương hiệu và thu hút mua sắm của khách hàng.
- Thương hiệu nhà sách lâu đời trên địa bàn TP. Cần Thơ
- Được sự hỗ trợ từ các nhà cung cấp lớn có uy tín tại TP.HCM, góp phần đáng kể cho việc thu mua đầu vào, tạo thuận lợi cho việc cung ứng hàng hoá kịp thời cho các cửa hàng trong toàn công ty.
- Đội ngũ đội ngũ lãnh đạo giàu kinh nghiệm và cán bộ công nhân viên trẻ, năng động, góp phần tích cực vào hoạt động kinh doanh toàn công ty

b. Khó khăn

- Tình hình khó khăn chung của kinh tế trong nước tác động lên mức độ tiêu dùng của người dân.
- Diện tích mặt bằng còn hạn chế, việc trưng bày hàng hoá chưa thật sự tạo thuận lợi tốt cho việc tìm kiếm chọn lựa sản phẩm của khách hàng.
- Giá mua đầu vào một số mặt hàng còn cao, chưa tạo được thế cạnh tranh về giá bán.
- Cạnh tranh ngày càng cao với sự xuất hiện của hàng loạt cửa hàng sách, văn phòng phẩm trên địa bàn TP. Cần Thơ, Công ty phải áp dụng nhiều phương thức bán hàng và chương trình khuyến mãi, chi phí tăng cao và làm giảm lợi nhuận của Công ty.

8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành

8.1. Vị thế của Công ty trong ngành

- Là đơn vị đầu tiên phát hành sách tại TP. Cần Thơ.
- Hiện nay, Công ty Sách và dịch vụ văn hoá Tây Đô có kinh nghiệm và lợi thế khá tốt trong lĩnh vực phân phối sách và lịch. Bên cạnh đó, Công ty đang có một hệ thống phân phối giấy photo ở thị trường TP. Cần Thơ và các tỉnh lân cận tương đối rộng.

8.2. Triển vọng phát triển của ngành

- Việt Nam nằm trong khối các nước đang phát triển và có tốc độ phát triển nhanh trong 4 năm trở lại đây. Để bắt kịp với tình hình phát triển và cung ứng kịp thời lao động chất lượng cao cho sự phát triển thì Giáo dục là một trong những quốc sách

hàng đầu của chính phủ. Chính vì vậy trong thời gian tới ngành Giáo dục và cung cấp văn phòng phẩm vẫn sẽ luôn là một trong những ngành có tốc độ phát triển khá tốt.

- Tuy nhiên, cạnh tranh trong ngành này là khá cao do sự tham gia phân phối của khá nhiều doanh nghiệp tư nhân với nguồn vốn đầu tư quy mô lớn. Các hình thức phân phối cũng càng đa dạng để thu hút học sinh, sinh viên và các bậc phụ huynh. Doanh nghiệp có quy mô vốn thấp tham gia vào ngành sẽ gặp rất nhiều khó khăn và chỉ có thể tham gia phân phối tại các thị trường nhỏ lẻ, vùng nông thôn, vùng sâu vùng xa.
- Công ty đã và đang duy trì, phát triển thị trường sách các loại trong khu vực Đồng Bằng Sông Cửu Long để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của xã hội.
- Mở rộng mạng lưới các cửa hàng của công ty phát triển rộng khắp TP. Cần Thơ và các tỉnh lân cận, đảm bảo về lợi ích kinh tế và lợi ích xã hội phù hợp với nhu cầu phát triển lâu dài.

9. Chính sách đối với người lao động

9.1. Số lượng người lao động trong Công ty

Tính đến thời điểm ngày 31/12/2010, tổng số lao động của Công ty là 77 người.

Trình độ	Số người	Tỷ lệ (%)
Phân theo trình độ lao động		
- Đại học và trên đại học	17	22,08
- Cao đẳng, trung cấp	12	15,58
- Phổ thông	48	62,34
- Lao động chưa qua đào tạo	0	0
Tổng cộng:	77	100%
- Hợp đồng có xác định thời hạn	48	62,34
- Hợp đồng không xác định thời hạn	29	37,66
- Hợp đồng theo thời vụ	0	0
Tổng cộng:	77	100%

Nguồn: CTCP Sách và Dịch Vụ Văn Hóa Tây Đô

9.2. Chính sách đối với người lao động

Tuyển dụng: mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có kinh nghiệm, đáp ứng được yêu cầu công việc và có năng lực. Công ty thường xuyên quan tâm tuyển dụng sắp xếp, bố trí và kiện toàn đội ngũ cán bộ phù hợp với năng lực, trình độ chuyên môn đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ kinh doanh.

Đào tạo: Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Công ty kết hợp chặt chẽ đến vấn đề đào tạo, phát triển nhân viên, luôn tạo điều kiện cho nhân viên tham gia các khoá huấn luyện nội bộ và bên ngoài để nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, học tập những kỹ năng mới cần thiết cho nhân viên để phát triển năng lực công tác nhằm đáp ứng nhu cầu công việc hiện tại cũng như trong tương lai của Công ty. Công ty có tổ chức cho cán bộ quản lý theo học các lớp đào tạo ngắn hạn hoặc dài hạn theo yêu cầu của công tác tổ chức quản lý kinh doanh tại Công ty.

Chính sách lương: Công ty thực hiện chế độ xếp bậc lương cho người lao động theo thang bản lương của Nhà nước và được cơ quan Lao động tiền lương, BHXH nơi Công ty đăng ký chấp thuận. Việc chi trả lương được thực hiện 1 lần vào ngày 30 hàng tháng theo qui chế trả lương của Công ty. Công ty thực hiện chế độ nâng lương cho cán bộ công nhân viên hàng năm và có sự quan tâm thường xuyên đến thu nhập, đời sống cán bộ công nhân viên.

Chính sách thưởng: Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, Công ty có chính sách thưởng dựa trên nguyên tắc gắn với kết quả và hiệu quả lao động đạt được. Công ty tổ chức bình bầu hàng quý để đánh giá kết quả lao động của nhân viên, việc xét thưởng sẽ thực hiện vào cuối năm căn cứ vào quá trình đạt được thành tích của cá nhân hoặc tập thể trong thực hiện công việc. Công ty cũng xét thưởng đột xuất cho cá nhân và tập thể có sáng kiến trong cải tiến phương pháp làm việc, có thành tích chống tiêu cực, lãng phí.

Phúc lợi: hàng năm Công ty sử dụng quỹ phúc lợi tổ chức cho toàn bộ người lao động đi nghỉ mát, du lịch, duy trì thường xuyên phong trào Văn - Thể - Mỹ.

Các hoạt động đoàn thể xã hội

- Công đoàn :

- Tập huấn PCCC 35 nhân viên
- Thực tập phương án PCCC

- Đại hội BCH Công đoàn.
 - Tổ chức cho 100% CBCNV tham gia học tập, tìm hiểu Bộ luật lao động và văn bản pháp luật có liên quan được sửa đổi, ban hành.
 - Giới thiệu CDV ưu tú cho Đảng xét bồi dưỡng kết nạp.
 - Phân đấu đạt danh hiệu Công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc cấp thành phố.
 - Đẩy mạnh công tác xã hội của công đoàn, tích cực tham gia xây dựng quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”, quỹ “tấm lòng vàng công đoàn TP Cần Thơ”. Quan tâm giúp đỡ các trường hợp người lao động có hoàn cảnh khó khăn.
 - Tổ chức cho Công đoàn viên đi nghỉ mát 11 lần/năm. 100 CBCNV được ký hợp đồng lao động và tham gia đầy đủ các chế độ BHXH, BHYT, BHTN.
 - Hoàn chỉnh nội dung thỏa ước lao động tập thể theo đúng qui định pháp luật.
- **Đoàn Thanh Niên:**
- Giao lưu bóng đá với Cty TNHH Gas Petrolimex Cần Thơ.
 - Tổ chức Hội thi tiếng hát Karaoke lần 1 cho CBCNV của công ty.

10. Chính sách cổ tức

Trong những năm qua, do tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty gặp khó khăn và thua lỗ, do đó Công ty không thực hiện chia cổ tức.

11. Tình hình hoạt động tài chính

11.1. Các chỉ tiêu cơ bản

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. BCTC của Công ty trình bày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành.

a. *Trích khấu hao tài sản cố định*

Nguyên tắc ghi nhận nguyên giá: là toàn bộ chi phí mà doanh nghiệp bỏ ra để có tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Phương pháp khấu hao: khấu hao được tính dựa trên nguyên giá của tài sản cố định và theo phương pháp khấu hao đường thẳng. Tỷ lệ khấu hao hàng năm dựa trên mức độ hữu dụng dự tính của tài sản cố định phù hợp với quyết định số 206/2003/QĐ-BTC ban hành vào ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính. Thời gian hữu dụng được ước tính như sau:

<u>Các nhóm Tài sản cố định</u>	<u>Số năm khấu hao</u>
- Máy móc thiết bị	05 năm
- Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06 - 10 năm
- Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 – 12 năm

Tài sản cố định của công ty hiện nay chỉ bao gồm Phương tiện vận tải, truyền dẫn và Thiết bị, dụng cụ quản lý. Công ty không có các tài sản Nhà cửa, vật kiến trúc và Máy móc khác.

b. Mức thu nhập bình quân

Mức thu nhập bình quân của cán bộ công nhân viên trong những năm qua như sau:

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	2008	2009	2010
Thu nhập bình quân của CBCNV / tháng	1,6	1,8	2

Nguồn: CTCP Sách và Dịch Vụ Văn Hóa Tây Đô

c. Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty luôn thực hiện tốt việc thanh toán các khoản nợ đến hạn.

d. Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty thực hiện việc nộp thuế hàng năm theo đúng quy định của Nhà nước.

Các loại thuế doanh nghiệp phải nộp bao gồm:

- Thuế thu nhập doanh nghiệp
- Thuế thu nhập cá nhân
- Thuế VAT

e. Trích lập các quỹ

Chi tiết số dư cách quỹ của Công ty như sau:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2009	Năm 2010	30/6/2011
Lợi nhuận sau thuế	(623.696.968)	164.165.534	(934.056.890)
Quỹ đầu tư và phát triển	110.798.703	110.798.703	110.798.703
Quỹ dự phòng tài chính	549.595	549.595	549.595
Quỹ khen thưởng và phúc lợi	-	-	-

Nguồn: BCTC kiểm toán 2009, 2010, BCTC 30/06/2011

f. Tình hình công nợ hiện nay đến thời điểm 30/06/2011:

❖ Các khoản phải thu:

Đvt: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2009	2010	30/6/2011
1.	Phải thu khách hàng	2.596	3.444	1.217
2.	Trả trước cho người bán	14.757	4.585	272
3.	Phải thu khác	43	184	1.077
4.	Dự phòng phải thu khó đòi	-	-	-
5.	Thuế GTGT được khấu trừ	150	129	226
	Tổng cộng	17.528	8.364	2.793

Nguồn: BCTC kiểm toán 2009, 2010, BCTC 30/06/2011

❖ Các khoản phải trả:

Đvt: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2009	2010	30/6/2011
I.	Nợ ngắn hạn	10.613	19.786	24.276
1.	Vay và nợ ngắn hạn	-	-	-
2.	Phải trả người bán	7.004	11.648	14.263
3.	Người mua trả tiền trước	4	848	1.022
4.	Thuế và các khoản phải nộp NN	-	34	45
5.	Phải trả công nhân viên	-	-	-
6.	Chi phí phải trả	2.602	2.908	3.351
7.	Phải trả khác	1.003	4.348	5.594
II.	Nợ và vay dài hạn	8.000	5.705	5.705
1.	Vay dài hạn	8.000	5.704	5.704
2.	Dự phòng trợ cấp nghỉ việc	-	1	1
	Tổng cộng	18.613	25.491	29.981

Nguồn: BCTC kiểm toán 2009, 2010, BCTC 30/06/2011

11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.

Chỉ tiêu	2008	2009	30/6/2011
1. Chỉ tiêu khả năng thanh toán			
Khả năng thanh toán ngắn hạn	2,37	1,06	0,63
Khả năng thanh toán nhanh	1,72	0,42	0,12
Khả năng thanh toán bằng tiền	0,08	0,01	0,01
2. Chỉ tiêu năng lực hoạt động			
Vòng quay khoản phải thu	1,06	2,68	4,64
Vòng quay hàng tồn kho	2,88	1,87	1,23
Vòng quay tổng tài sản	0,49	0,40	0,20
3. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số nợ / Vốn chủ sở hữu	0,95	0,86	1,04
Hệ số nợ / Tổng tài sản	0,49	0,46	0,51
4. Chỉ tiêu sinh lời			
Tốc độ tăng trưởng doanh thu	129,10%	18,85%	-
Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	-3,37%	0,75%	-7,84%
Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu (ROE)	-3,20%	0,55%	-3,25%
Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản (ROA)	-1,64%	0,30%	-1,59%
Lợi nhuận từ SXKD / Doanh thu thuần	-4,20%	0,19%	-8,41%

Nguồn: BCTC kiểm toán 2009, 2010, BCTC 30/06/2011

➤ **Hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán.**

- Năm 2009, do lượng tiền mặt và các khoản phải thu của khách hàng chiếm tỷ trọng cao trong tổng tài sản, đồng thời Công ty không vay ngắn hạn để hoạt động kinh doanh nên khả năng thanh toán nhanh và thanh toán hiện hành của Công ty ở mức cao, lần lượt là 1,72 và 2,37. Mặc dù khoản phải thu khá lớn nhưng chủ yếu là khoản trả trước cho người bán nên khả năng thanh toán nợ ngắn hạn của Công ty vẫn được đảm bảo.

- Công ty duy trì nợ vay dài hạn ở mức thấp nên chỉ số nợ giảm dần. Thời điểm 31/12/2010 nợ dài hạn của Công ty giảm xuống còn 5,7 tỷ đồng từ 8 tỷ đồng tại 01/01/2010. Điều này cho thấy khả năng thanh toán nợ của Công ty tốt. Hiện tại Công ty chưa có kế hoạch vay thêm trong năm 2011.

➤ **Khả năng sinh lời**

Hoạt động kinh doanh của Công ty liên tiếp lỗ nên chỉ số sinh lời đều âm. Năm 2009, giá trị tổng tài sản Công ty tăng 74,2 %, vốn chủ sở hữu tăng 93% so với năm 2008, trong khi đó lợi nhuận sau thuế giảm mạnh, đưa tỷ lệ sinh lời trên tài sản và vốn chủ sở hữu lần lượt -1,6% và -3,2%. Các chỉ số trên cho thấy trong những năm vừa qua hoạt động của Công ty không được hiệu quả so với các doanh nghiệp cùng ngành. Tuy nhiên, thời gian tới Công ty đưa tài sản hình thành vào hoạt động cho thuê văn phòng, mở siêu thị sách thì có thể khả năng sinh lợi cao hơn.

12. Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát

12.1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

a. Chủ tịch HĐQT

- Họ và tên:	Nguyễn Thị Thu
- Giới tính:	Nữ
- Ngày sinh:	1959
- Quốc tịch:	Việt Nam
- Dân tộc:	Kinh
- Địa chỉ thường trú:	03 Trần Quý Khoách, P. Tân Định, Q.1, TP HCM
- Trình độ:	Đại học kinh tế tài chính
- Tổng số cổ phần nắm giữ:	1.150.103 cổ phần
+ Số cổ phần SCIC uỷ quyền đại diện tại Công ty:	Không
+ Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	1.150.103 cổ phần
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu Công ty:	Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty:	Không
- Vi phạm pháp luật:	Không
- Các khoản nợ đối với Công ty:	Không

b. Thành viên HĐQT

- Họ và tên:	Nguyễn Thị Thêu
- Giới tính:	Nữ
- Ngày sinh:	1955
- Quốc tịch:	Việt Nam
- Dân tộc:	Kinh
- Địa chỉ thường trú:	148/89 đường 3/2 TP CT
- Trình độ:	Đại học kinh tế
- Tổng số cổ phần nắm giữ:	548.889 cổ phần
+ Số cổ phần SCIC uỷ quyền đại diện tại Công ty:	459.855 cổ phần
+ Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	89.034 cổ phần
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu Công ty:	Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty:	Không
- Vi phạm pháp luật:	Không
- Các khoản nợ đối với Công ty:	Không

c. Thành viên HĐQT

- Họ và tên:	Đỗ Thị Phấn
- Giới tính:	Nữ
- Ngày sinh:	1957
- Quốc tịch:	Việt Nam
- Dân tộc:	Kinh
- Địa chỉ thường trú:	TP.HCM
- Trình độ:	Cử nhân Văn hoá
- Tổng số cổ phần nắm giữ:	Không
+ Số cổ phần SCIC uỷ quyền đại diện tại Công ty:	
+ Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu Công ty:	Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty:	Không
- Vi phạm pháp luật:	Không
- Các khoản nợ đối với Công ty:	Không

d. Thành viên HĐQT

- Họ và tên:	Trương Văn Hiền
- Giới tính:	Nam
- Ngày sinh:	1967
- Quốc tịch:	Việt Nam
- Dân tộc:	Kinh
- Địa chỉ thường trú:	TP.HCM
- Trình độ:	Cử nhân kinh tế
- Tổng số cổ phần nắm giữ:	Không
+ Số cổ phần SCIC uỷ quyền đại diện tại Công ty:	
+ Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu Công ty:	Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty:	Không
- Vi phạm pháp luật:	Không
- Các khoản nợ đối với Công ty:	Không

e. Thành viên HĐQT

- Họ và tên:	Võ Nguyên Khôi
- Giới tính:	Nam
- Ngày sinh:	1972
- Quốc tịch:	Việt Nam
- Dân tộc:	Kinh
- Địa chỉ thường trú:	TP.HCM
- Trình độ văn hóa:	Cao học Quản trị kinh doanh
- Tổng số cổ phần nắm giữ:	Không
+ Số cổ phần SCIC uỷ quyền đại diện tại Công ty:	
+ Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu Công ty:	Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty:	Không
- Vi phạm pháp luật:	Không
- Các khoản nợ đối với Công ty:	Không

12.2. Danh sách thành viên Ban kiểm soát**a. Trưởng Ban kiểm soát**

- Họ và tên:	Phù Mỹ Dung
- Giới tính:	Nữ
- Ngày sinh:	1965
- Quốc tịch:	Việt Nam
- Dân tộc:	Kinh
- Địa chỉ thường trú:	13/125 Nguyễn Du, Gò Vấp TPHCM
- Trình độ văn hóa:	Cao đẳng
- Tổng số cổ phần nắm giữ:	Không
+ Số cổ phần SCIC uỷ quyền đại diện tại Công ty:	Không
+ Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	không
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu Công ty:	Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty:	Không
- Vi phạm pháp luật:	Không
- Các khoản nợ đối với Công ty:	Không

b. Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên:	Lý Thị Ngọc Châu
- Giới tính:	Nữ
- Ngày sinh:	1982
- Quốc tịch:	Việt Nam
- Dân tộc:	Kinh
- Địa chỉ thường trú:	TP.HCM
- Trình độ văn hóa:	Cử nhân
- Tổng số cổ phần nắm giữ:	Không
+ Số cổ phần SCIC uỷ quyền đại diện tại Công ty:	
+ Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu Công ty:	Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty:	Không
- Vi phạm pháp luật:	Không
- Các khoản nợ đối với Công ty:	Không

c. Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên:	Phạm Thiên Hoàng
- Giới tính:	Nam
- Ngày sinh:	22/02/1975
- Quốc tịch:	Việt Nam
- Dân tộc:	Kinh
- Địa chỉ thường trú:	160C1/15KV1, P. An Khánh TPCT
- Trình độ văn hóa:	ĐH
- Tổng số cổ phần nắm giữ:	
+ Số cổ phần SCIC uỷ quyền đại diện tại Công ty:	
+ Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu Công ty:	Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty:	Không
- Vi phạm pháp luật:	Không
- Các khoản nợ đối với Công ty:	Không

12.3. Danh sách thành viên Ban Giám đốc và Kế toán trưởng**a) Giám đốc điều hành****Ông Nguyễn Minh Hùng – Giám đốc điều hành****Đã nêu chi tiết tại mục 12.1****b) Giám đốc kinh doanh****Ông Hà Vĩnh Hùng – Giám đốc kinh doanh****Đã nêu chi tiết tại mục 12.1****c) Giám đốc kinh doanh****Bà Nguyễn Thị Thêu – Giám đốc kinh doanh****Đã nêu chi tiết tại mục 12.1****d) Kế toán trưởng**

- Họ và tên:	Phạm Văn Hận
- Giới tính:	Nam
- Ngày sinh:	10/02/1972
- Quốc tịch:	Việt Nam

- Dân tộc:	Kinh
- Địa chỉ thường trú:	9/1 Hồ Xuân Hương TPCT
- Trình độ văn hóa:	Đại học kế toán tài chính
- Tổng số cổ phần nắm giữ:	Không
+ Số cổ phần SCIC uỷ quyền đại diện tại Công ty:	Không
+ Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	Không
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu Công ty:	Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty:	Không
- Vi phạm pháp luật:	Không
- Các khoản nợ đối với Công ty:	Không

13. Tài sản

13.1. Giá trị tài sản cố định của Công ty theo BCTC 30/03/2011 như sau:

Đvt: triệu đồng

STT	KHOẢN MỤC	Nguyên giá	Giá trị còn lại	GTCL/NG
	Tài sản cố định hữu hình	1.088	484	44,5%
1	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	493	218	44,2%
2	Máy móc và thiết bị	596	265	44,5%
	Tài sản cố định vô hình	60	48	80%
1	Phần mềm máy vi tính	60	48	80%

Nguồn: BCTC 30/3/2011

13.2. Tình hình sử dụng đất đai:

Đất thuê:

- Thời gian thuê: 50 năm (2004-2054)
- Căn cứ pháp lý:
 - Quyết định của UBND TP Cần Thơ cho CTCP Sách và Dịch vụ Văn hoá Tây Đô thuê đất
 - Hợp đồng thuê đất số 177/HĐTĐ ngày 03/12/2004 giữa Sở Tài nguyên - Môi trường TP. Cần Thơ và CTCP Sách và Dịch vụ văn hoá Tây Đô.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND TP. Cần Thơ cấp ngày 06/01/2005
- Diện tích: 690,47 m²
- Mục đích sử dụng: cơ sở sản xuất kinh doanh.
- Hiện tại, Công ty đã hoàn tất việc xây dựng Toà nhà STS Tower trên lô đất này. Toà nhà bao gồm 07 tầng lầu, 03 tầng đầu là nhà sách, khu vui chơi thiếu nhi, 04 tầng còn lại cho thuê văn phòng. Doanh thu từ việc cho thuê văn phòng hàng tháng ước tính trên 600 triệu đồng.

14. Kinh doanh năm 2011

14.1. Kế hoạch về doanh thu lợi nhuận giai đoạn 2011

Dự trên tình hình thị trường và kinh doanh thực tế, CTCP Sách và Dịch Vụ Văn Hóa Tây Đô đề ra kế hoạch kinh doanh trong giai đoạn 2011 như sau:

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	2011
1. Kinh doanh sách và văn phòng phẩm	
Doanh thu	31.000
<i>Trong đó:</i>	
- Sách	6.000
- Lịch	2.500
- Giấy photo	12.000
- Văn phòng phẩm	8.000
- Đồ dùng	2.000
- Điện tử	500
Giá vốn hàng bán	25.450
Lợi nhuận gộp	5.550
Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp	4.800
Lợi nhuận chưa phân phối	750
2. Doanh thu cho thuê văn phòng và quảng cáo	
Doanh thu cho thuê văn phòng	4.258

Chỉ tiêu	2011
Doanh thu cho thuê quảng cáo	680
Chi phí	2.593
Lợi nhuận chưa phân phối	2.334

Nguồn CTCP Sách và Dịch Vụ Văn Hóa Tây Đô

14.2. Định hướng phát triển của Công ty và Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức:

Định hướng phát triển:

- Bảo đảm được việc làm ổn định cho người lao động, duy trì và phát triển thị trường- thị phần về sách và dịch vụ văn hóa trong khu vực đồng bằng Sông Cửu Long, bảo đảm tăng trưởng nhanh về doanh số và lợi nhuận.
- Phân phối giấy IK Plus mà Công ty CP Đầu tư Phát triển Thương mại Viễn Đông và Công ty CPTM Toàn Lực đã và đang hỗ trợ.
- Phân phối giấy Clever up của Tổng Cty giấy Việt Nam. Phân phối cho thị trường ĐBSCL.
- Không ngừng cải tiến chất lượng phục vụ ngày càng chuyên nghiệp hơn, chú trọng hình thức trưng bày hàng hóa.
- Thường xuyên khảo sát thị trường, đánh giá mức tiêu thụ từng chủng loại sản phẩm để có kế hoạch tồn kho và mua hàng hợp lý đáp ứng nhu cầu thị hiếu của khách hàng.
- Cải tiến phương thức quản lý theo khoa học công nghệ, đầu tư vào máy móc thiết bị tăng cường hiệu quả kiểm tra.
- Cải tiến tốt quan hệ với các nhà cung cấp hiện tại, tìm kiếm các nhà cung cấp mới để có hàng hóa dồi dào và giá cả cạnh tranh.

Căn cứ đạt mức kế hoạch lợi nhuận và cổ tức:

- Công ty có kế hoạch lợi nhuận và cổ tức cho các năm sau năm 2011 nhưng không lớn. Dự án đầu tư Siêu thị Sách Cần Thơ đi vào hoạt động có thể dẫn tới sự thay đổi lớn về doanh thu, lợi nhuận của Công ty nhưng bên cạnh đó cũng ảnh hưởng nhiều đến chi phí.

15. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Trên cơ sở thu thập thông tin, phân tích thực trạng hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của CTCP Sách và Dịch Vụ Văn Hóa Tây Đô, cùng với việc phân tích triển vọng phát triển của ngành về dài hạn, VIS cho rằng, kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Công ty dự kiến trong năm 2011 là có thể đạt được nếu không ảnh hưởng bởi các yếu tố rủi ro bất khả kháng.

16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức chào bán

Không có

17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến việc chào bán

Không có

VI. THÔNG TIN VỀ VIỆC ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN**1. Những thông tin cơ bản về việc đấu giá**

- Tên Công ty : Công ty CTCP Sách và Dịch Vụ Văn Hóa Tây Đô
- Trụ sở : số 29 Phan Đình Phùng, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
- Điện thoại : 0710-3822077 Fax: 0710-3822077
- GCNĐKKD: Giấy chứng nhận ĐKKD số 5703000056 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư TP.Cần Thơ cấp, đăng ký lần đầu ngày 22/09/2003 thay đổi lần 7 số 1800531192 ngày 19/10/2010
- Vốn điều lệ : 30.000.000.000 đồng (3.000.000 cổ phần)
- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá : 10.000 đồng
- Tổng số cổ phiếu chào bán: 459.855 cổ phần
- Tổng giá trị chào bán: 4.598.550.000 đồng
- Giá khởi điểm: 22.320 đồng/cổ phần
- Hình thức chào bán: Bán đấu giá công khai

2. Mục đích của việc chào bán

Mục đích của việc chào bán cổ phần của SCIC tại Công ty nhằm cơ cấu danh mục đầu tư theo chủ trương thoái vốn đầu tư của SCIC tại các doanh nghiệp mà SCIC không cần giữ cổ phần. Việc chào bán cổ phần của SCIC tại Công ty Cổ phần Sách và Dịch vụ văn

hoá Tây Đô chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông mà không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký.

3. Địa điểm công bố thông tin

- **Công ty CTCP Sách và Dịch Vụ Văn Hóa Tây Đô**

- Địa điểm : số 29 Phan Đình Phùng, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
- Điện thoại : 0710-3822077 Fax: 0710-3822077

- **Chi Nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc Tế VISEcurities**

- Địa điểm : số 9 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Tp. HCM
- Điện thoại : 08.39152930 - Fax: 08.39152931
- Website : www.vise.com.vn

4. Đăng ký mua cổ phần

4.1. Đối tượng, điều kiện tham gia đấu giá

- **Đối tượng tham gia**

Các tổ chức, cá nhân đầu tư trong và ngoài nước, có địa chỉ cụ thể rõ ràng và:

- *Nếu là cá nhân*: phải có chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu.
- *Nếu là tổ chức*: phải có bản sao công chứng Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; trường hợp người đại diện không phải là người đại diện theo pháp luật của tổ chức, thì phải có giấy ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của tổ chức.
- *Nếu là nhà đầu tư nước ngoài*: ngoài các quy định như đối với cá nhân và tổ chức trong nước, còn phải có tài khoản tiền gửi mở tại một Ngân hàng được phép kinh doanh ngoại hối và phải xuất trình giấy xác nhận của Ngân hàng Nhà nước về việc mở tài khoản khi nộp đơn đăng ký tham gia đấu giá.

- **Điều kiện tham gia**

Có đơn đăng ký tham gia đấu giá theo đúng mẫu và nộp đơn đăng ký đấu giá đúng thời hạn quy định. Đặt cọc đủ 10% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo mức giá khởi điểm do Ban đấu giá công bố cùng thời điểm nộp Đơn đăng ký đấu giá.

- **Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài**

Theo khoản 1 Điều 10 Nghị định số 139/2007/NĐ-CP ngày 05/09/2007 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp 2005, nhà đầu tư nước ngoài được mua cổ phần với mức không hạn chế tại Công ty cổ phần không phải là công ty cổ phần đại chúng

Theo khoản 1 Điều 2 Quyết định số 55/2009/QĐ-TTg ngày 15/04/2009 của Thủ tướng Chính phủ về tỷ lệ tham gia của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán

Việt Nam, nhà đầu tư nước ngoài được mua cổ phần với mức hạn chế tối đa 49% tổng số cổ phiếu của công ty cổ phần đại chúng.

4.2. Thời gian, địa điểm nộp tiền cọc và đơn đăng ký tham gia đấu giá

- **Thời gian nộp đơn đăng ký tham gia đấu giá:** từ ngày 08/08/2011 đến 29/08/2011

- **Địa điểm nộp tiền cọc và đơn đăng ký tham gia đấu giá**

- **Công ty CP Sách và Dịch Vụ Văn Hóa Tây Đô**

- Địa điểm : số 29 Phan Đình Phùng, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
- Điện thoại : 0710-3822077 Fax: 0710-3822077

Chi Nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc Tế VISEcurities

- Địa điểm : số 9 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Tp. HCM
- Điện thoại : 08.39152930 - Fax: 08.39152931
- Website : www.vise.com.vn

- **Nộp đơn đăng ký tham gia đấu giá**

Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào đơn đăng ký tham gia đấu giá và nộp tại địa điểm làm thủ tục đăng ký đồng thời phải xuất trình:

Đối với cá nhân trong nước:

- CMND hoặc hộ chiếu. Trường hợp nhận uỷ quyền, phải có giấy uỷ quyền theo quy định của pháp luật hoặc mẫu đính kèm quy chế này.
- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc;

Đối với tổ chức trong nước:

Ngoài quy định như đối với cá nhân trong nước, tổ chức trong nước còn phải nộp thêm:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ khác tương đương;
- Giấy uỷ quyền cho đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục trừ trường hợp người làm thủ tục là đại diện theo pháp luật của tổ chức;

Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài:

Ngoài các quy định như đối với cá nhân và tổ chức trong nước, cá nhân và tổ chức nước ngoài còn phải xuất trình:

- Hộ chiếu hoặc mã số kinh doanh chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp
- Giấy xác nhận của Ngân hàng nhà nước về việc mở tài khoản tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.

5. Lập và nộp phiếu tham dự đấu giá

5.1. Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ:

- Phiếu do tổ chức bán đấu giá cấp (bản chính).
- Có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định.
- Phiếu không được tẩy xóa hoặc rách nát.
- Giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm.
- Tổng số cổ phần đặt mua tối đa bằng mức đăng ký.
- Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.
- Nếu có sự khác nhau giữa số tiền đặt mua bằng số và số tiền đặt mua bằng chữ thì số tiền đặt mua bằng chữ sẽ được coi là có giá trị.

5.2. Bỏ phiếu kín theo đúng thời hạn quy định như sau:

Nhà đầu tư bỏ phiếu kín theo đúng thời hạn quy định như sau:

- Bỏ trực tiếp vào thùng phiếu tại CTCP Sách và Dịch Vụ Văn Hóa Tây Đô trong buổi đấu giá, trước **09h30 ngày 06/9/2011**
- Gửi qua bưu điện: Ban tổ chức đấu giá nhận được chậm nhất **16h ngày 05/09/2011** tại các địa điểm sau:

Chi nhánh Công ty Cổ Phần Chứng Khoán Quốc Tế Việt Nam tại TP.HCM

Địa chỉ: số 9 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Tp.HCM.

Thời điểm nhận phiếu được tính là thời điểm Ban Tổ chức đấu giá nhận phiếu tham dự đấu giá ký nhận với nhà đầu tư hoặc bưu điện.

Trường hợp phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xóa: Nhà đầu tư phải yêu cầu đổi phiếu mới sau khi đã nộp phiếu cũ.

Trường hợp nhà đầu tư mất phiếu: Nhà đầu tư phải làm đơn (theo mẫu quy định) đề nghị cấp lại phiếu mới và phiếu cũ coi như không còn giá trị.

6. Địa điểm, thời gian tổ chức đấu giá

6.1. Địa điểm tổ chức đấu giá:

Công ty CP Sách và Dịch Vụ Văn Hóa Tây Đô .

- Địa điểm : số 29 Phan Đình Phùng, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
- Điện thoại : 0710-3822077 Fax: 0710-3822077

6.2. Thời gian tổ chức đấu giá: 09h ngày 06/9/2011**6.3. Thời gian thanh toán tiền mua cổ phần và hoàn trả tiền đặt cọc:**

- Căn cứ vào thông báo kết quả đấu giá do Tổ chức bán đấu giá cung cấp, nhà đầu tư trúng giá mua cổ phần có trách nhiệm thanh toán tiền mua cổ phần trong thời hạn **mười (10) ngày làm việc** kể từ ngày đấu giá (từ ngày **07/09/2011 đến 16h00 ngày 20/09/2011**).
- Đối với các bên tham gia đấu giá có tham dự cuộc đấu giá nhưng không được mua cổ phần thì trong **năm (05) ngày làm việc** kể từ ngày công bố kết quả đấu giá. Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm thanh toán lại tiền đặt cọc cho các đối tượng trên (từ ngày **07/09/2011 đến 16h00 ngày 13/09/2011**)

VII. PHỤ LỤC

1. Phụ lục I : Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
2. Phụ lục II : Quyết định bán phần vốn Nhà nước của Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước
3. Phụ lục III : Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Sách và Dịch Vụ Văn Hóa Tây Đô
4. Phụ lục IV : Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2009, 2010, 30/6/2011

Thành phố Cần Thơ, ngày tháng năm 2011

**Đại diện Công ty CP Sách và Dịch Vụ Văn
Hóa Tây Đô**

GIÁM ĐỐC

(đã ký)

**Đại diện CN CTCP Chứng khoán Quốc tế
Việt Nam tại TP.HCM**

TỔNG GIÁM ĐỐC

(đã ký)

NGUYỄN MINH HÙNG

TẠ QUỐC DŨNG

